

Số: 14/2020/QĐST-DS

Bình Thủy, ngày 13 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 46/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thiện L**, sinh năm 1985

Địa chỉ: thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1958. Địa chỉ: phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (Theo giấy ủy quyền công chứng số 2272, quyền số 12 ngày 05/12/2019).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền: Ông Liêu Thái H, sinh năm 1979. Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (Theo giấy ủy quyền công chứng số 22, quyền số 01 ngày 15/01/2020).

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Theo ý kiến của nguyên đơn – ông Nguyễn Thiện L:

Vào ngày 01/9/2019, giữa nguyên đơn và bị đơn có lập văn bản thỏa thuận về việc mua bán một phần diện tích đất thổ cư theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 265583 số vào sổ cấp GCN số CS 02534 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 04/02/2016 (chính lý chuyển nhượng cho ông Nguyễn Ngọc T ngày

23/4/2019), đất tọa lạc tại phường B, quận B, thành phố Cần Thơ. Theo nội dung văn bản thỏa thuận, bị đơn cam kết mở lối đi duy nhất cho nguyên đơn tại phần diện tích đất mà nguyên đơn đã nhận chuyển nhượng qua vị trí 3 và 4 trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bị đơn ra tới hẻm X, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ (chiều ngang 2,05m chiều dài 16,75m). Trong thời hạn 30 ngày, phía nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bị đơn vẫn cố tình né tránh không thực hiện nên gây thiệt hại đến quyền lợi của nguyên đơn.

Ý kiến bị đơn – ông Nguyễn Ngọc T trình bày:

Thông nhất ý kiến trình bày của nguyên đơn về việc bị đơn có ký văn bản thỏa thuận với nguyên đơn vào ngày 01/9/2019, đồng thời có cam kết mở lối đi cho nguyên đơn tại một phần diện tích quyền sử dụng đất trong tổng diện tích quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 265583 số vào sổ cấp GCN số CS 02534 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 04/02/2016 (lối đi chiều ngang 2,05m, chiều dài 16,75m). Do nguyên đơn không trả đủ tiền tương ứng với phần diện tích đất của lối đi mà chỉ bắt buộc bị đơn mở lối đi cho nguyên đơn nên bị đơn không đồng ý.

Nay nguyên đơn và bị đơn thống nhất thỏa thuận như sau:

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc T có nghĩa vụ mở lối đi chung có diện tích 34,4m² theo Bản trích đo địa chính số 18 ngày 24/4/2020 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ, việc đăng ký quyền sử dụng đất (nếu có) sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

Về số tiền mở lối đi: Nguyên đơn và bị đơn tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: 150.000 đồng, nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm. Khấu trừ số tiền nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí, nguyên đơn được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai số 004270 ngày 03/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Về chi phí đo đạc: 2.908.000 đồng, nguyên đơn tự nguyện nộp chi phí này và đã nộp đầy đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Bình Thủy;
- Chi cục Thi hành án Q.Bình Thủy;
- Tòa án ND TP.Cần Thơ;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đào Liệt Trình